

Mẫu 3. Báo cáo tóm tắt đề tài tham dự cấp trường

TÊN BÀI BÁO/ĐỀ TÀI (CHỮ IN HOA, ĐẬM, CỖ CHỮ 12)

Tên Tác Giả 1¹, Tên Tác Giả 2² và Tên Tác Giả 3³ (chữ thường, cỡ chữ 13)

¹Tên Lớp, Khoa (in nghiêng, cỡ chữ 12)

²Tên Lớp, Khoa (in nghiêng, cỡ chữ 12)

³Tên Lớp, Khoa (in nghiêng, cỡ chữ 12)

GVHD:- tên đơn vị (chữ thường, cỡ chữ 13)

Tóm tắt. Trình bày ý tưởng, nội dung tóm tắt của bài báo; phương pháp nghiên cứu và kết quả nghiên cứu tóm tắt của bài báo; điểm mới và khác so với những nghiên cứu trước đây. Khoảng 3 - 5 câu. (chữ viết thường, **cỡ chữ 12**).

Từ khóa: Khoảng 3 đến 5 từ khóa (chữ viết thường, **cỡ chữ 12**).

- Toàn bài cỡ chữ 13.

- Paragraph → Line spacing: → Multiple: 1.25, first line: 1cm, spacing: before 3pt, after 2pt.

- Page Setup → Margins → Top: 2.2cm, Bottom: 2.5 cm, Left: 3 cm, Right: 2 cm.

- Page Setup → Layout → Header: 2.2 cm, Footer: 2 cm, chọn hộp Different odd and even, Different first page.

1. Mở đầu (cỡ chữ 14, spacing: before 8 pt, after 4 pt)

- Ý nghĩa của nghiên cứu (yêu cầu chú thích tài liệu tham khảo).

- Tóm tắt tình trạng nghiên cứu trong nước và thế giới (yêu cầu chú thích tài liệu đã nghiên cứu trước đây).

- Tính thời sự của vấn đề.

- Đặt vấn đề, mục đích của nghiên cứu.

- **Bắt buộc phải nêu điểm mới hoặc khác so với những nghiên cứu trước đây. (Có thể chú thích tài liệu tham khảo khi so sánh với những nghiên cứu khác).**

(Phần Mở đầu dài khoảng 1 trang) (cỡ chữ 13, spacing: before 4 pt, after 2pt)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

2. Nội dung nghiên cứu (cỡ chữ 14, spacing: before 8 pt, after 4 pt)

2.1. (cỡ chữ 13, spacing: before 4 pt, after 2pt)

2.1.1. (cỡ chữ 13, spacing: before 2 pt, after 2pt)

2.1.2. (cỡ chữ 13)

2.2. (cỡ chữ 13)

* **Yêu cầu về nội dung**

- Trình bày phương pháp nghiên cứu, thời gian và phương tiện nghiên cứu.

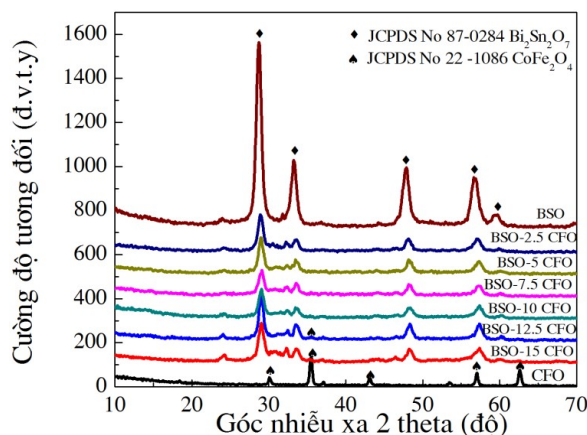
- Nội dung nghiên cứu đã được thực hiện.

- Kết quả và phân tích hay bàn luận kết quả nghiên cứu.

*** Yêu cầu về kỹ thuật trình bày**

- Tiêu đề hình vẽ ở ngoài hình và phía dưới hình (*in nghiêng, đậm*)

Ví dụ:



Hình 1. Giản đồ nhiễu xạ tia X của tổ hợp $Bi_2Sn_2O_7/CoFe_2O_4$

- Các công thức **phải gõ bằng MathType**, nên đặt ở trong bảng có 2 cột như sau rồi định dạng bảng kiểu **No border**

Ví dụ:

$$\begin{aligned} \psi_{ABC}^0 &= \psi_{AC}^0 + Nc_B (\psi_{BB} - \psi_{AA}) + TS_c^{AC} - TS_c^{ABC}, \\ \psi_{AC}^0 &= N \left[(1 - 7c_C) \psi_{AA} + c_C \psi_{CC} + 2c_C \psi_{A_4A_4} + 4c_C \psi_{A_2A_2} \right] - TS_c^{AC}, \end{aligned} \quad (1)$$

- Tiêu đề bảng ở trên bảng (*in nghiêng, đậm*)

Ví dụ:

Bảng 1. Hoạt tính kháng tế bào ung thư của 1 và 2 (IC_{50} , $\mu\text{g/mL}$)

Stt	Tên mẫu	Giá trị IC_{50} ($\mu\text{g/mL}$) trên dòng tế bào			
		KB	Hep-G2	Lu-1	MCF-7
1	1	20,77	43,75	106,5	87,17
2	2	30,7	55,9	55,4	68,02
	Ellipticine	0,25	0,67	0,27	0,29

- Các đơn vị để cách với số. Ví dụ: **2 cm, 10 K, 20 °C, 10 mL, 5 L, 0,5 M, ...**

- Tên các hình và bảng viết hoa. Ví dụ **Hình 1, Hình 2, Bảng 1, Bảng 2...**

3. Kết luận (cỡ chữ 13, spacing: before 8 pt, after 4 pt)

- Tóm tắt lại kết quả và phương pháp nghiên cứu chính.

- Có thể đề cập hướng nghiên cứu tiếp theo từ nghiên cứu của bài báo.

(Phần kết luận ít nhất có 3 câu).

TÀI LIỆU THAM KHẢO (cỡ chữ 13)

(Sắp xếp theo thứ tự xuất hiện trong bài báo)

- [1] Tên các tác giả, năm xuất bản. *Tên bài báo (in nghiêng)*. Tên Tạp chí, Vol. xx, Số. xx, tr. xx-xy.
- [2] Tên các tác giả, năm xuất bản. *Tên sách (in nghiêng)*. Tên Nhà xuất bản, tr. xx-xy.
- [3] Tên nguồn trên Internet.

ABSTRACT (cỡ chữ 13)

Tên bài báo bằng tiếng Anh (chữ thường, in đậm, cỡ chữ 12)

Nội dung tóm tắt bằng tiếng Anh (cỡ chữ 12)

Keywords: Từ 1, từ 2, từ 3,.....